

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **161/2022/HS-ST**

Ngày: 20 - 9 - 2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông TRẦN VĂN CHINH

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà NGUYỄN THỊ LÀNH;
2. Ông LÊ NGỌC THANH.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà NGUYỄN KIỀU OANH, Thư ký Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà TRẦN THỊ LAN ANH - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 20 tháng 9 năm 2022 tại phòng xử hình sự Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 90/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 216/2022/QĐXXST – HS ngày 05 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1. NGUYỄN TAM N;** giới tính: Nam; sinh năm: 1964; tại: Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; thường trú: 355 H, Phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 355 H, Phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Nguyễn Trọng Đ (đã chết) và bà Lê Thị S, sinh năm 1939; Anh, chị, em ruột: 07 người (lớn nhất sinh năm 1963, nhỏ nhất sinh năm 1976; có vợ: Lê Anh T, sinh năm 1966 và con: 02 người (lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 1999); tiền sự: Không; tiền án: Không; Bị cáo tại ngoại – có mặt.

**2. TRẦN NGỌC C;** giới tính: Nam; sinh năm: 1977; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; thường trú: 103 T, tổ M, KP B, phường Đ, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 103 T, tổ M, KP B, phường Đ, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn

bán; trình độ học vấn: 10/12; con ông: Trần Thanh L, sinh năm 1949 và bà Tăng C (đã chết); Anh, chị, em ruột: 04 người (lớn nhất sinh năm 1971, nhỏ nhất sinh năm 1982; vợ: Không có; con: 02 người (lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2010); tiền sự: Không; tiền án: Không; Bị cáo tại ngoại – có mặt.

**3. TRẦN BÁ K**; giới tính: Nam; sinh năm: 1975; tại: Đồng Nai; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; thường trú: 293/123, KP2, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở: 23/55 B, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Thông dịch viên; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Trần Văn N (đã chết) và bà Đỗ Thị T (đã chết); Anh, chị, em ruột: 08 người (lớn nhất sinh năm 1963, nhỏ nhất sinh năm 1973; có vợ: Diệp Mỹ T, sinh năm 1989 và con: 02 người (lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2014); nhân thân: Ngày 15/8/2017, bị Công an Phường S, quận T ra quyết định xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc; tiền sự: Không; tiền án: Không; Bị cáo tại ngoại – có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Phạm Thị Ngọc H; địa chỉ: 114 L, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh – vắng mặt.

2. Chị Diệp Mỹ T; sinh năm: 1989; địa chỉ: 23/55 B, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh – vắng mặt.

3. Ông Đặng Giang S; sinh năm: 1975; địa chỉ: 9/4 Q, Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh – vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 06/02/2022, Công an phường P, quận T kiểm tra hành chính bãi xe số 425 A, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh do Đặng Giang S làm chủ thì phát hiện Nguyễn Tam N, Trần Ngọc C, Trần Bá K và một đối tượng tên “Năm dưa” (chưa rõ lai lịch) đánh bạc ăn tiền bằng hình thức chơi bài binh xập xám, thu giữ số tiền dùng cho đánh bạc là 25.930.000 đồng nên đưa N, C, K về Công an phường làm việc. Riêng “Năm dưa” đã bỏ chạy thoát.

Tại cơ quan điều tra Công an quận T, Nguyễn Tam N, Trần Ngọc C, Trần Bá K đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Hình thức chơi bài binh xập xám ăn thua bằng tiền như sau: Sử dụng 01 bộ bài tây 52 lá tùy theo số lượng người chơi, mỗi con bạc được chia 13 lá bài.

Sau khi chia xong, các con bạc sẽ tiến hành binh “chì” dựa trên 13 lá bài hiện có, binh thành 03 chỉ theo thứ tự từ lớn đến nhỏ: Chỉ đầu chỉ có 03 lá bài là chỉ nhỏ nhất; chỉ giữa 05 lá bài phải lớn hơn chỉ đầu; chỉ cuối 05 lá bài phải lớn hơn chỉ giữa (các chỉ sắp xếp theo hàng dọc từ trên xuống). Khi sắp xếp các chỉ xong, các con bạc sẽ mở bài so các chỉ với nhau. Mỗi chỉ thắng là 100.000 đồng.

**Nguyễn Tam N khai nhận:** Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 06/02/2022, Nguyễn Tam N đến địa chỉ 425 A, phường P, quận T để chơi đánh bạc và đây là lần đầu đến đây để chơi đánh bạc. Khi đến nơi thấy K, C và “Năm dưa” đang chơi đánh bài binh xập xám ăn tiền nên N tham gia. N mang theo 3.000.000 đồng, sử dụng 2.800.000 đồng để đánh bạc, còn 200.000 đồng để đổ xăng. Trong quá trình chơi, N thua số tiền 800.000 đồng. Khi Công an kiểm tra thu giữ của N là 2.000.000 đồng và trong ví là 200.000 đồng.

**Trần Ngọc C khai nhận:** Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 06/02/2022, Trần Ngọc C đến địa chỉ 425 A, phường P, quận T để chơi đánh bạc và đây là lần đầu đến đánh bạc. Khi đến nơi thấy K, “Năm dưa” nên C cùng ngồi uống cà phê với K và “Năm dưa”. Cả ba người thấy trên bàn có để 01 bộ bài tây 52 lá nên lấy bài chơi đánh bài binh xập xám ăn tiền C sử dụng 5.520.000 đồng để đánh bạc. Khi Công an kiểm tra trong túi quần kaki bên phải của C số tiền là 20.520.000 đồng dùng để đánh bạc (C thắng 15.000.000 đồng).

**Trần Bá K khai nhận:** Vào khoảng 15 giờ ngày 06/02/2022, Trần Bá K đến địa chỉ 425 A, phường P, quận T để trả xe thì thấy một số người ngồi nhậu tại bãi xe nên có ngồi chơi. Một lúc sau thì Trần Ngọc C đến nên K, C và một người tên “Năm dưa” ra bàn nhựa ngồi uống nước. Trên bàn nhựa có để 01 bộ bài tây 52 lá nên cả ba cùng tham gia chơi đánh bài. K mang theo 5.010.000 đồng để đánh bạc. Khi Công an kiểm tra thu giữ trong ví của K số tiền là 3.410.000 đồng dùng để đánh bạc (K thua 1.600.000 đồng).

**Vật chứng:**

**- Thu giữ trên chiếu bạc:**

- + Số tiền 26.130.000 đồng;
- + 01 bàn nhựa màu xanh;
- + 04 ghế nhựa màu đỏ;
- + 02 bộ bài tây 52 lá, 26 lá bài tây;

+ 01 xe gắn máy hiệu Honda Airblade màu vàng có biển số 59P2-014.46; số máy: JF46E5089169, số khung: 17EY389156 là xe máy do “Năm dưa” bỏ lại tại bãi xe. Qua giám định số khung, số máy không thay đổi. Qua xác minh xe do

Phạm Thị Ngọc H (địa chỉ 114 L, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên chủ sở hữu. Hiện bà H đã đi khỏi nơi cư trú nên chưa làm việc được.

**- Thu giữ của Nguyễn Tam N:**

+ 01 xe gắn máy hiệu Honda Airblade màu xám bạc có biển số 59P1-737.49; số máy: IF46E0039591, số khung: 4603DY039559. Qua giám định xe có số khung, số máy không thay đổi. Qua xác minh xe do N đứng tên mua để sử dụng cá nhân, không dùng để đánh bạc. Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho N.

+ 01 điện thoại di động hiệu Sony Xperia màu xám có số Imei: 354683091585823; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen có số Imei 1: 357451090318530/01, số Imei 2: 357451090318530/01, đã qua sử dụng. Cả hai điện thoại N dùng để sử dụng cá nhân, không dùng để đánh bạc. Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho N.

+ Số tiền 2.200.000 đồng, trong đó 200.000 đồng N không dùng để đánh bạc.

**- Thu giữ của Trần Ngọc C:**

+ 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave RXS màu xanh đen có biển số 59D1-078.03; số máy: JC43E6023817, số khung: RLHJC4326BY614331. Qua giám định xe có số khung, số máy không thay đổi. Qua xác minh xe do C đứng tên mua để sử dụng cá nhân, không dùng để đánh bạc. Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho C.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 9 màu xanh đen có số Imei 1: 359447099866873, số Imei 2: 359447099866871, đã qua sử dụng. C dùng để sử dụng cá nhân, không dùng để đánh bạc. Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho C.

+ Số tiền 20.520.000 đồng C sử dụng để đánh bạc (gồm 5.520.000 đồng C mang theo và 15.000.000 đồng C thắng được khi chơi đánh bạc).

**- Thu giữ của Trần Bá K:**

+ 01 xe gắn máy hiệu Honda Click màu xanh đen có biển số 59M2-379.18; số máy: KF35E0023121, số khung: 3509K5023121. Qua giám định xe có số khung, số máy không thay đổi. Qua xác minh xe do Diệp Mỹ T (vợ của K) đứng tên sở hữu, chị T không biết K dùng xe để di chuyển đến nơi đánh bạc, Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị T.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu đen có số Imei: 353899105341588, đã qua sử dụng. K dùng để sử dụng cá nhân, không dùng để đánh bạc. Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho K.

+ Số tiền 3.410.000 đồng K sử dụng để đánh bạc.

Các vật chứng trên hiện đang nhập kho theo Phiếu nhập kho vật chứng số 67/PNK ngày 19/7/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T.

Tại Bản cáo trạng số 82/CT-VKSQ.TP ngày 23 tháng 8 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Tam N, Trần Ngọc C, Trần Bá K về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Sau khi kết thúc phần xét hỏi, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm về tội danh và điều khoản mà cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo Nguyễn Tam N, Trần Ngọc C, Trần Bá K mỗi bị cáo số tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Nguyễn Tam N, Trần Ngọc C, Trần Bá K nói lời sau cùng: Các bị cáo đã biết lỗi, rất hối hận về việc làm của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để các bị cáo có cơ hội sửa sai, làm lại cuộc đời.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận của các bị cáo là phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 06/02/2022, tại bãi xe số 425 A, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Tam N, Trần Ngọc C, Trần Bá K đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức binh xập xám ăn tiền với tổng số tiền là 25.930.000 đồng thì bị bắt giữ cùng tang vật. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đối với đối tượng tên “Năm dưa” (chưa rõ lai lịch) tham gia đánh bạc, do N, C, K không biết rõ nhân thân, lai lịch, hiện Cơ quan điều tra đang tiến hành xác minh, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Đối với Đặng Giang S (chủ bãi xe) không biết sự việc đánh bạc tại bãi xe ngày 06/02/2022, không cho ai đánh bạc tại bãi xe từ trước đến nay và không tổ chức, thu tiền, xâu đánh bạc nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng hành vi của các bị cáo mang tính tự phát, không có sự phân công rõ ràng nên không thuộc trường hợp “phạm tội có tổ chức”.

Hành vi phạm tội của các bị cáo gây mất trật tự trị an xã hội. Hậu quả của hành vi nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, nó không chỉ xâm hại đến trật tự công cộng ở tại địa phương mà còn ảnh hưởng rất lớn đến tài sản của công dân vì đánh bạc là tệ nạn xã hội, thường là nguyên nhân đã đến các hậu quả nghiêm trọng khác. Các bị cáo là người đã thành niên, đủ năng lực nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm và sẽ bị trừng trị nhưng do tham lam, háms lợi nên các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội bất chấp mọi hậu quả kể cả sự trừng trị của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt nghiêm đối với các bị cáo nhằm mục đích giáo dục, cải tạo các bị cáo từ bỏ con đường phạm pháp, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa các tệ nạn trong xã hội, giữ gìn trật tự công cộng và xây dựng nếp sống văn minh lành mạnh.

Trong vụ án này, bị cáo Trần Bá K đã từng bị xử lý hành chính về hành vi “Đánh bạc” nhưng bị cáo không biết lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội chứng tỏ thái độ coi thường pháp luật của bị cáo nên Hội đồng xét xử thiết nghĩ hình phạt dành cho bị cáo K phải có phần nghiêm khắc hơn các bị cáo khác.

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, các bị cáo Nguyễn Tam N, Trần Ngọc C có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, tuy bị cáo Trần Bá K đã từng bị xử lý hành chính về hành vi “Đánh bạc” nhưng đã được xóa án

tích (tính đến ngày phạm tội mới đã hơn 5 năm) nên căn cứ Nghị quyết số 02/2018/HĐTP-TANDTC thì bị cáo K cũng được xem là có nhân thân tốt, các bị cáo có nơi cư trú ổn định, trong quá trình tại ngoại chấp hành tốt chính sách, pháp luật của Nhà nước, không vi phạm pháp luật, các bị cáo đa số điều có con đang còn nhỏ ở độ tuổi đi học do đó Hội đồng xét xử xét không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà nghĩ chỉ cần áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) phạt các bị cáo một số tiền nhất định cũng đủ tác dụng cải tạo các bị cáo không tiếp tục phạm tội, đồng thời thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước đối với người phạm tội.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hội đồng xét xử xét thấy đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì lẽ ra các bị cáo còn có thể bị phạt một khoản tiền bổ sung. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên miễn cho các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Số tiền 25.930.000 đồng là tiền mà các bị cáo sử dụng để đánh bài ăn tiền. Hội đồng xét xử xét thấy đây là tiền sử dụng vào mục đích phạm tội nên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- 02 bộ bài tây 52 lá và 26 lá bài tây, Hội đồng xét xử xét thấy đây là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 bàn nhựa màu xanh và 04 ghế nhựa màu đỏ Hội đồng xét xử xét thấy đây là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ.

- 01 xe gắn máy hiệu Honda Airblade màu vàng có biển số 59P2-014.46; số máy: JF46E5089169, số khung: 17EY389156 là xe máy do “Năm dưa” bỏ lại tại bãi xe. Qua giám định số khung, số máy không thay đổi. Qua xác minh xe do Phạm Thị Ngọc H (địa chỉ 114 L, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên chủ sở hữu. Hiện bà H đã đi khỏi nơi cư trú nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được. Hội đồng xét xử xét thấy cần thông báo trên các phương tiện

thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng nếu hết thời hạn trên mà không có chủ sở hữu hợp pháp đến nhận thì chiếc xe trên được tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 200.000 đồng thu giữ trong ví của bị cáo N, bị cáo khai đây là tiền dùng để đổ xăng, không dùng để đánh bạc, Hội đồng xét xử xét thấy đây là tiền cá nhân của bị cáo N không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo N.

(Tình trạng vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 67/PNK ngày 19/7/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T).

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tam N, Trần Ngọc C, Trần Bá K phạm tội “Đánh bạc”.

\* Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tam N** số tiền 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng.

\* Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **Trần Ngọc C** số tiền 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng.

\* Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **Trần Bá K** số tiền 45.000.000 (Bốn mươi lăm triệu) đồng.

Miễn khoản tiền phạt bổ sung cho các bị cáo;

\* Áp dụng Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: Số tiền 25.930.000 (hai mươi lăm triệu chín trăm ba mươi nghìn) đồng;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) bản nhựa màu xanh và 04 (bốn) ghé nhựa màu đỏ.



Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bộ bài tây 52 lá và 26 lá bài tây.

Trả cho bị cáo Nguyễn Tam N số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Giao Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 (sáu) tháng nếu hết thời hạn trên mà không có chủ sở hữu hợp pháp đến nhận chiếc xe gắn máy hiệu Honda Airblade màu vàng có biển số 59P2-014.46; số máy: JF46E5089169, số khung: 17EY389156 thì chiếc xe trên được tịch thu sung quỹ Nhà nước.

(Tình trạng vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 67/PNK ngày 19/7/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T).

Kể từ ngày các bị cáo phải thi hành trách nhiệm dân sự như nêu trên cho đến khi thi hành xong, các bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi chậm thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án tổng đạt, niêm yết bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Công an quận T;
- VKSND quận T;
- Chỉ cục THADS quận T;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng PC27 CATP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(ĐÃ KÝ)

**Trần Văn Chinh**